

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH
Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Duyên.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đăng Hạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2024, “Về việc tuyên bố một người đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Vũ Thị T (T1), sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

+ Chị Vũ Thị C, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ Chị Vũ Thị Á, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên họp có mặt bà T và chị Á; chị C vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và lời trình bày tại phiên họp, người yêu cầu bà Đỗ Thị T2 (T1) trình bày như sau:

Bà và ông Vũ Tiến C1 (T3), sinh năm 1969, địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình là vợ chồng, có 02 con chung là Vũ Thị C sinh năm 1992 (đã kết hôn nhưng không biết chị C đi đâu, làm gì, ở đâu) và Vũ Thị Á sinh năm 2000. Ngoài ra, bà và ông C1 không có người con chung nào khác, cũng không có con nuôi, ông C1 không có con riêng. Bố mẹ đẻ ông C1 là cụ Vũ Tiến T4 (sinh năm 1924, chết năm 2001 và cụ Hà Thị P sinh năm 1931, chết năm 2020).

Ông C1 bị tâm thần (từ năm 1998, có sổ điều trị tâm thần) hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng, ông C1 bỏ nhà đi từ năm 2014 đến nay. Đến nay đã hơn 10 năm nhưng ông C1 không liên lạc về với gia đình, không biết ông C1 đi đâu làm gì, khi bố mẹ chết ông C1 cũng không về chịu tang. Gia đình đã đi tìm kiếm, hỏi han nhiều nơi nhưng không thấy, không có tin tức xác thực là ông C1 còn sống hay đã chết. Sau khi ông C1 bỏ đi thì chế độ bảo trợ xã hội hàng tháng của ông T5 cũng bị cắt.

Nay để ổn định cuộc sống và đảm bảo quyền lợi của người thân, bà Đỗ Thị T2 (T1) yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình tuyên bố ông Vũ Tiến C1 (T3) đã chết.

Tại bản tự khai và tại phiên họp chị Vũ Thị Á trình bày: Chị là con đẻ của ông Vũ Tiến C1 (T3) và bà Đỗ Thị T2 (T1). Chị xác nhận toàn bộ nội dung bà Vũ Thị T (T1) đã trình bày là đúng. Nay bà T (T1) đề nghị Toà án tuyên bố ông Vũ Tiến T6 (Châm) đã chết, chị đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh với chính quyền, cơ sở thôn B, xã Q thấy: Ông Vũ Tiến C1 (T6) và bà Đỗ Thị T2 (T1) là vợ chồng, sinh được 02 con là Vũ Thị C sinh năm 1992 và Vũ Thị Á sinh năm 2000, chị C hiện không có mặt tại gia đình và địa phương từ lâu. Ông C1 có bố mẹ đẻ là cụ Vũ Tiến T4 (sinh năm 1924, chết năm 2001 và cụ Hà Thị P sinh năm 1931, chết năm 2020. Từ năm 2014, ông T6 bỏ đi, đã nhiều lần gia đình đi tìm nhưng không có kết quả. Ông C1 (T6) bị tâm thần là người được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng, từ sau khi ông C1 (T6) bỏ đi thì bảo trợ của ông C1 (T6) bị cắt. Nay bà Vũ Thị T (T1) đề nghị Toà án tuyên bố ông C1 (T6) đã chết, chính quyền và cơ sở thôn đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có quan điểm cho rằng:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc yêu cầu, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng bà Vũ Thị T (T1) và chị Vũ Thị Á đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Chị Vũ Thị C không chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung, đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Đỗ Thị T2 (T1), bà T2 phải chịu chi phí đăng tin tìm kiếm ông Vũ Tiến C1 (T6) và lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Đỗ Thị T2 (T1) (là vợ của ông Vũ Tiến C1 (Trâm)) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Vũ Tiến C1 (T6) đã chết là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Vũ Tiến C1 (T6) có nơi cư trú cuối cùng tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà Đỗ Thị T2 (T1), thấy rằng: Căn cứ vào lời khai của người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, kết quả điều tra, xác minh với chính quyền địa phương và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ việc dân sự, có cơ sở xác định như sau:

Ông Vũ Tiến C1 (T6) có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Năm 2014 ông Vũ Tiến C1 (T6) bỏ đi khỏi nơi cư trú không thông tin liên lạc về gia đình, địa phương. Gia đình và người thân của ông C1 đã đi tìm kiếm ông C1 nhiều nơi nhưng không thấy và không ai biết ông C1 ở đâu.

Sau 10 năm kể từ khi ông C1 bỏ đi, ông C1 vẫn không trở về và không có bất kỳ tin tức xác thực nào về việc ông C1 còn sống.

Quá trình thụ lý, giải quyết, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2024/QĐ-TA ngày 08/3/2024 đối với ông Vũ Tiến C1 (T6), đăng thông báo tìm kiếm trên Đ và B theo đúng quy định tại Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự (cụ thể: đã đăng tin tìm kiếm trên báo B trong ba số báo liên tiếp là số 22 ngày 15/3/2024, số 23 ngày 20/3/2024 và số 24 ngày 22/3/2024; phát trên sóng VOV2 Đ 3 lần liên tiếp vào các ngày 21, 22, 23 tháng 3 năm 2024) song đến nay đã quá thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên (15/3/2024) vẫn không có tin tức gì của ông Vũ Tiến C1 (T6).

Tại khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự quy định:

“1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người đã chết trong các trường hợp sau đây:

a) Sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống;

b) Biệt tích trong chiến tranh sau 05 năm, kể từ ngày chiến tranh kết thúc mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống;

c) Bị tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai mà sau 02 năm, kể từ ngày tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai đó chấm dứt vẫn không có tin tức xác thực là còn sống, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này”.

Do đó, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị T2 (T1) về việc tuyên bố ông Vũ Tiến C1 (T6) đã chết do ông C1 đã biệt tích hơn 05 năm liền mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống.

[3] Về việc xác định ngày ông Vũ Tiến C1 (Trâm) chết: Do ông C1 (T6) bỏ đi vào năm 2014, vì vậy xác định ngày biết được tin tức cuối cùng của ông C1 (T6) là ngày 01/01/2015, kết thúc thời hạn 05 năm kể từ ngày biết tin tức cuối cùng của ông C1 (T6) vẫn không có tin tức xác thực ông C1 (T6) còn sống do đó xác định ngày chết của ông C1 (T6) là ngày 02/01/2020 là phù hợp với khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự.

[4] Về chi phí, lệ phí:

Đối với chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Bà Đỗ Thị T2 (C) đã thanh toán xong nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí: Bà Đỗ Thị T2 (T1) phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị T2 (T1), sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Tuyên bố: Ông Vũ Tiến C1 (T6), sinh năm 1969, nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình đã chết.

Thời điểm chết của ông Vũ Tiến C1 (T6) được xác định là ngày 02/01/2020 (*ngày mồng hai tháng một năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

3. Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì quan hệ nhân thân của ông Vũ Tiến C1 (T6) được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

4. Về lệ phí: Bà Đỗ Thị T2 (T1) phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà T2 (T1) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004618 ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển thành tiền lệ phí. Bà T2 (T1) đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu bà Vũ Thị T (T1) và chị Vũ Thị Á có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị C vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ Tòa án ra Quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ và UBND xã Quỳnh Ngọc (khi quyết định có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Phạm Thị Duyên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2024/QĐST-VDS

Quỳnh Phụ, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

HOÃN PHIÊN HỌP SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị D.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Nguyễn Đăng H.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Lan H1- Kiểm sát viên.*

Đã tiến hành mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2024, “về việc tuyên bố một người là đã chết”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-VDS ngày 25 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Vũ Thị T (T1), sinh năm 1970;
Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ *Chị Vũ Thị C, sinh năm 1992*

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

+ *Chị Vũ Thị Á, sinh năm 2000*

Địa chỉ: Thôn Cổ Đăng, xã Đồng Tiến, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Xét thấy, người yêu cầu có đơn đề nghị hoãn phiên họp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2024, “về việc tuyên bố một người là đã chết”.

Điều 2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên họp giải quyết việc dân sự được ấn định như sau:

Thời gian: 13 giờ 30 phút ngày 26 tháng 8 năm 2024

Địa điểm: Trụ sở TAND huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Thị Duyên